TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HNGĐ - ST
Ngày 25/9/2023
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Bùi Thị Cẩm;
2/ Bà Lê Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thịnh là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lý Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/2023/TLST - HNGĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 941/2023/QĐXXST- HNGĐ, ngày 18 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 1023/2023/QĐST - HNGĐ, ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị T, sinh năm 1993
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoài H, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ 02 (hai) không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện không ghi ngày tháng năm gửi đến Tòa án vào ngày 06/4/2023;đơn khởi kiện bổ sung ngày 9/5/2023; các lời khai tại Tòa và tại phiên toà, nguyên đơn chị Phan Thị T trình bày:

Chị T và anh Nguyễn Hoài H tự nguyện kết hôn vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện Đ (nay là thị xã Đ). Sau khi kết hôn cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, anh H thường xuyên cờ bạc, trai gái về nhà đánh đập chị nhiều lần, có lần chị phải vào viện để điều trị thương tích do anh H gây ra. Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân chị và anh H có 3 con chung là Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 19/8/2009; Nguyễn Hoài Trọng Kh, sinh ngày 29/10/2023 và Nguyễn Ngọc Kim Ch, sinh ngày 31/10/2017. Khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi con Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 19/8/2009; giao hai con Nguyễn Hoài Trọng Kh, sinh ngày 29/10/2023 và Nguyễn Ngọc Kim Ch, sinh ngày 31/10/2017 cho anh H nuôi dưỡng; chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T trình bày không có.

Bị đơn anh Nguyễn Hoài H: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H nhưng anh H không đến Tòa, không trình bày ý kiến

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo đúng quy định của pháp luật; riêng bị đơn thực hiện không đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị T; cho chị T được ly hôn anh Nguyễn Hoài H; về con chung: Anh H đang nuôi hai con là cháu Nguyễn Hoài Trọng Kh, sinh ngày 29/10/2023 và Nguyễn Ngọc Kim Ch, sinh ngày 31/10/2017 ổn định nên giao hai cháu Kh, Ch cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng; chị T đang nuôi con Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 19/8/2009 nên giao cháu H cho chị T nuôi dưỡng; về cấp dưỡng cho con không yêu cầu. Ngoài ra, đương sự còn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Chị Phan Thị T khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Hoài H; cư trú tại: Thôn D, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

[1.2] Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho bị đơn là anh Nguyễn Hoài H các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng trình tự,

thủ tục quy định tại Điều 175 và Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự. Mặc dù, anh H biết Tòa án đang giải quyết vụ án dân sự ly hôn, tranh chấp về nuôi con mà anh là bị đơn nhưng anh vắng mặt và không thực hiện nghĩa vụ chứng minh. Anh H phải chịu hậu quả của việc không chứng minh được để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Hoài H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị T và anh Nguyễn Hoài H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh H là hợp pháp.

Về tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng: Chị T cho rằng, cuộc sống hôn nhân giữa chị và anh H không hạnh phúc; nguyên nhân là do anh H thường xuyên cờ bạc, trai gái về nhà đánh đập chị, có lần chị phải vào viện để điều trị thương tích do anh H gây ra. Nay, tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn anh H ... chị T yêu cầu ly hôn nhưng anh H không đến Tòa và không có ý kiến gì, có ý bỏ mặt... Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân của chị T và anh H đã trở nên trầm trọng, kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị T là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được HĐXX chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị T và anh H có ba con chung Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 19/8/2009; Nguyễn Hoài Trọng Kh, sinh ngày 29/10/2023 và Nguyễn Ngọc Kim Ch, sinh ngày 31/10/2017. Hiện nay, anh H đang nuôi các con Nguyễn Hoài Trọng Kh và Nguyễn Ngọc Kim Ch; con Nguyễn Ngọc Gia H đang ở với chị T; khi ly hôn chị T yêu cầu được nuôi dưỡng cháu H và giao hai con là cháu Kh, Ch cho anh H nuôi dưỡng. HĐXX nhận thấy, hiện nay anh H đang nuôi hai con là cháu Kh, Ch; mặc dù anh H không có ý kiến gì về phần nuôi con nhưng thực tế anh H đang nuôi con tốt, ổn định; chị T đang nuôi cháu H và cháu H cũng có ý kiến muốn được ở với mẹ nên HĐXX cần giao các cháu Nguyễn Hoài Trọng Kh, sinh ngày 29/10/2023 và Nguyễn Ngọc Kim Ch, sinh ngày 31/10/2017 cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 19/8/2009 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng là hợp lý và hợp pháp đồng thời cũng đúng với nguyện vọng của các con;

Chị T không yêu cầu về phần cấp dưỡng cho con nên không xem xét.

Chị T, Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị T trình bày không có, nên HĐXX không xem xét.

[2.4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Chị Phan Thị T phải chịu 300.000đ nhưng chị T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ nên được khấu trừ.

Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, các Điều 175, 177, 227, 228, 235, 238, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 6, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị T

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị T được ly hôn anh Nguyễn Hoài H

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc Gia H, sinh ngày 19/8/2009 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con Nguyễn Hoài Trọng Kh, sinh ngày 29/10/2023 và Nguyễn Ngọc Kim Ch, sinh ngày 31/10/2017 cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị T không yêu cầu về cấp dưỡng cho con nên HĐXX không xem xét.

Anh H, chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên HĐXX không xem xét.

4. Về án phí: Chị Phan Thị T phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0005589, ngày 09/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi nên được khấu trừ xong.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2023); bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đ;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- Các đương sự;
- UBND phường P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Vân

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN -
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mộ Đức;
- Các đương sự;
- UBND xã Đức Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Vân

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Thanh **Đinh Công Thuyên** **Nguyễn Thị Bích Vân**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mộ Đức;
- Các đương sự;
- UBND xã Đức Lân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Vân

Nguyễn Thanh Trương **Nguyễn Kha** **Nguyễn Thị Bích Vân**

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lê Thị Thanh Sơn **Đặng Văn Minh** **Nguyễn Thị Bích Vân**

Nơi nhận**:**
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà